

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiểu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)
Ngày 13 tháng 9 năm 2025

STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Muối lạc - 0,17kg/HS/bữa	81,26kg			
2	Gạo tẻ - 0,19kg/HS/bữa		90kg	90kg	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,14kg/HS/bữa		5kg	5kg	
4	Thịt lợn móng, vai - 0,02/HS/bữa		15kg	15kg	
5	Giá đỗ - 0,07kg/HS/bữa		41kg		
6	Rau cải canh - 0,04kg/HS/bữa		20kg		
7	Trứng vịt - 1,05quả/HS/bữa		500 quả		
8	Dưa hấu		35kg		
9	Quả bí ngô non - 0,07/HS/bữa			40kg	
10	Cá rô - 0,14kg/HS/bữa			65kg	
11	Rau bắp cải - 0,04kg/HS/bữa			20kg	
12	Hành lá - 0,006/HS/bữa		2kg	1kg	
13	Nước mắm		03 chai	04 chai	
14	Dầu ăn		12 lít	6 lít	
15	Muối biển sạch		2,5kg	2kg	
16	Bột ngọt		1kg	1kg	
17	Gas (Nấu ăn)		18kg	18kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	478 suất	478 suất	478 suất	

NGƯỜI LẬP



Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ



Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Hoàng Văn Tùng